

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG**

Bản án số: 14/2020/HS-ST

Ngày: 05-5-2020.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Mai Văn Hùng Cường.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Võ Thanh Hải

2. Ông Huỳnh Ngọc Trứ

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Phạm Văn Nhân, là cán bộ Tòa án nhân thị xã Cai Lay.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lay tham gia phiên tòa:* ông Nguyễn Trần Quốc Vương, Kiểm sát viên.

Trong ngày 05 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Cai Lay xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 11A/2020/TLST-HS ngày 14 tháng 02 năm 2020. Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2020, đối với bị cáo.

Trịnh Thái T, Sinh ngày 22/6/1997 tại tỉnh Tiền Giang; chứng minh nhân dân số: 312372XXX; Nơi cư trú: ấp H, xã L, thị xã C, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trịnh Thái V, sinh năm 1976 và bà Trần Thị Kim H, sinh năm 1977; Bị cáo sống chung như vợ chồng với Võ Ngọc Diễm M; Bị cáo có 01 con chung sinh ngày 22/01/2020; Tiền án: không; Tiền sự: ngày 01/7/2019 bị Ủy ban nhân dân xã Long Khánh, thị xã Cai Lay ra Quyết định số 97/QĐ-UBND về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Đặc điểm nhân thân: Ngày 02/3/2016 bị Tòa án nhân dân thị xã Cai Lay xử phạt 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Chấp hành xong ngày 26/5/2016; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 18/11/2019 cho đến nay. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trịnh Thái T là đối tượng nghiện ma túy. Vào khoảng 13 giờ 50 phút ngày 18/8/2019 khi đang đi chơi với Thái Hoàng L thì T hỏi L mượn xe mô tô kiểu dáng Wave, không biển

kiểm soát để đi vào chợ Cai Lậy mua đồ ăn thì L đồng ý và giao xe cho T, L thì đi bộ vào nhà bạn chơi. Trịnh Thái T điều khiển xe mô tô đến ngã tư Cai Lậy thì gặp người bạn tên TĐ (chưa rõ nhân thân) điều khiển xe mô tô kiểu dáng Dream, màu xanh hướng từ Mỹ Tho về Mỹ Thuận, TĐ đưa cho T một hộp giấy và nói “mang hộp đồ này giao cho một người ở khu vực Cầu Chùa thuộc xã Long Khánh, thị xã Cai Lậy, tiền bạc tao tự tính với người đó và sẽ cho mày tiền cà phê sau”. Khi nhận được hộp giấy T đã biết bên trong là ma túy, T cất hộp giấy vào túi quần trước bên phải và điều khiển xe mô tô theo đường cặp bờ sông Cai Lậy về nhà tại ấp H, xã L, thị xã C. Do nghi vấn T có sử dụng trái phép chất ma túy nên Công an thị xã Cai Lậy mời T về trụ sở Công an thị xã Cai Lậy làm việc. Qua kiểm tra phát hiện trong túi quần bên phải T đang mặc có một hộp giấy bên trong có 07 bìch nylon chứa ma túy nên Công an tiến hành thu giữ.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 07 bìch nylon trong suốt được hàn kín đầu chứa tinh thể rắn nghi là ma túy.
- 01 hộp giấy có hình hoa văn nhiều màu, mặt trên hộp có dây vải màu vàng dán hình chữ (+).
- 01 điện thoại di động kiểu dáng cảm ứng có chữ Nokia, màu xanh đen.
- 01 bản photo giấy chứng minh nhân dân mang tên Trịnh Thái T, sinh ngày 22/6/1997.
- 01 xe mô tô kiểu dáng Wave, không biển kiểm soát, màu tím.

Kết luận giám định số 474/KLGD-PC09 ngày 20/8/2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long kết luận: mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 07 bìch nylon được niêm phong trong phong bì gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,5439 gam, loại Methamphetamine.

Cáo trạng số 10 ngày 13 tháng 02 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy truy tố Trịnh Thái T về tội “ Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên nội dung cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 250, Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Trịnh Thái T phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 03 năm tù. Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 47 BLHS: Đề tịch tịch tiêu hủy vật chứng đang tạm giữ. Riêng điện thoại trả lại cho bị cáo.

- Bị cáo nói lời sau cùng: Kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về phụ giúp gia đình và chăm lo vợ con.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên. Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định tội danh:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trịnh Thái T đã nhận tội và khai nhận toàn bộ hành vi của bị cáo đúng như nội dung bản cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát. Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo T đã phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Cụ thể khoảng 14 giờ ngày 18/8/2019, Trịnh Thái T đã có hành vi nhận 01 hộp giấy từ 01 người tên TĐ, bên trong có 07 bịch nylon chứa ma túy với trọng lượng 0,5439 gam loại Methamphetamine với mục đích vận chuyển trái phép chất ma túy từ khu phố 1, phường 5 đến khu vực Cầu Chùa thuộc xã Long Khanh, thị xã Cai Lậy. Do đó Trịnh Thái T đã phạm vào tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng. Bởi lẽ, ma túy là một tệ nạn của xã hội, vì nó không những ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, trí lực của con người, mà là hiểm họa đối với mọi gia đình và xã hội, đồng thời là nguồn gốc phát sinh ra rất nhiều loại tội phạm cũng như các căn bệnh nguy hiểm khác, do đó mọi hành vi vi phạm liên quan đến ma túy đều phải được xử lý nghiêm minh và kịp thời. Bản thân bị cáo là con nghiện khi gặp người bạn tên TĐ đưa một hộp giấy bị cáo vẫn biết đó là ma túy nhưng vẫn nhận vận chuyển từ phường 5 đến xã Long Khánh thị xã Cai Lậy với mục đích kiếm tiền công. Xét về ý thức bị cáo vẫn biết được việc vận chuyển trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn bất chấp cố tình thực hiện chứng tỏ bị cáo rất xem thường pháp luật. Bị cáo đã có 01 tiền sự cũng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng không chịu từ bỏ, nay lại tiếp tục vi phạm với tính chất, mức độ nguy hiểm hơn.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hiện có con nhỏ tuổi và lao động chính trong gia đình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

Sau khi xem xét toàn bộ tính chất, mức độ nguy hiểm và hậu quả của hành vi do bị cáo thực hiện, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải được xử lý thỏa đáng và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có đủ tác dụng răn đe giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

- Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo chỉ là người vận chuyển ma túy không có thu lợi. Do đó nghĩ nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Về vật chứng:

Đối với vật chứng hiện đang tạm giữ, xét thấy đây là hàng cấm cũng như không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. Riêng điện thoại là tài sản cá nhân không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo.

- Người tên TĐ là người giao 07 bạch ma túy cho T vận chuyển, do chưa xác định được nhân thân nên Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ xử lý sau. Đối với Thái Hoàng L không biết T sử dụng xe để vận chuyển ma túy nên không đồng phạm với bị cáo.

Ngoài ra khoảng tháng 8/2019 Trịnh Thái T khai cùng với đối tượng tên T (chưa rõ nhân thân) sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà của Nguyễn Văn Ph nhưng P không biết nên P không có hành vi phạm tội chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy. Do T chưa xác định được nhân thân nên Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ xử lý sau. Xét thấy cũng phù hợp nên ghi nhận.

Xét lời đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 250, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

1/ Tuyên bố bị cáo Trịnh Thái T phạm tội “ Vận chuyển trái phép chất ma túy”

Xử phạt: Bị cáo Trịnh Thái T **02 năm 06 tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

2/ Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tuyên tịch thu tiêu hủy:

- 01 bì thư niêm phong mẫu vật hoàn trả số 474/KLGD-PC09 ngày 20/8/2019. Có chữ ký giám định viên (bên giao) Phạm Thị Hồng Hạnh, chữ ký người chứng kiến (bên nhận) Phạm Hữu Nghĩa, có hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long.

- 01 hộp giấy có hình hoa văn nhiều màu, mặt trên hộp có dây vải màu vàng dán hình chữ (+).

- 01 bản photo giấy chứng minh nhân dân mang tên Trịnh Thái T, sinh ngày 22/6/1997.

- 01 xe mô tô kiểu dáng Wave, không biển kiểm soát, màu tím.

+ Tuyên trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động kiểu dáng cảm ứng có chữ Nokia, màu xanh đen.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 04/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Cai Lậy).

3/ Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4/ Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 332, 333, 334 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo Trịnh Thái T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận

- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND Thị xã Cai Lậy;
- Chi cục THADS Thị xã Cai Lậy;
- CAND Thị xã Cai Lậy;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

MAI VĂN HÙNG CƯỜNG

